

Bản án số: 203/2024/HSST

Ngày: 26 - 09 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Sao;

- Bà Nguyễn Thanh Thảo.

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Không Sơn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 09 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 188/2024/HSST ngày 30 tháng 08 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 09 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. *Uông Hoàng L*; sinh năm 1991, tại: TP .; Nơi đăng ký NKTT: 933/17 đường L, phường H, quận F, TP .; chỗ ở hiện nay: không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Uông L1, sinh năm 1962 và bà: Trần Thị Ngọc D, sinh năm 1962; vợ, con: chưa có.

Nhân thân: ngày 29/08/2014 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, TP . xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 08/12/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/07/2021.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ ngày 10/03/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C (Cơ sở T3) Công an T4 và có mặt tại phiên tòa.

2. *Lê Xuân P*; sinh năm 1989, tại: Đắc Lắc; Nơi đăng ký NKTT: thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắc Lắc; chỗ ở hiện nay: không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Thành L2, sinh năm 1953 và bà: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1960; vợ, con: chưa có.

Nhân thân: Ngày 10/11/2008, bị Tòa án nhân dân huyện EaH’leo, tỉnh Đắc Lắc xử phạt 07 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”; Ngày 21/01/2019, bị

Tòa án nhân dân huyện EaH'leo, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt ngày 18/01/2020; Ngày 22/4/2024, bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, đến ngày 17/6/2024, Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 có Quyết định số 732/QĐ-CS2 Tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc;

- Ngày 24/09/2024, bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. (Án chưa có hiệu lực pháp luật).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác.

Người bị hại: chị Ngô Thị Diễm M, sinh năm 2003; trú tại: A P, phường A, quận T, TP . (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Trường A, sinh năm 2000; trú tại: Căn hộ A Chung cư G, đường số A, phường B, quận B, TP . (Vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Huỳnh L3, sinh năm 1996; trú tại: ấp S, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt).

3. Anh Đặng Minh T. Sinh năm 1981; trú tại: B Hồ V, ấp P, xã T, huyện C, TP . (Vắng mặt).

4. Anh Đinh Văn K, sinh năm 1980; trú tại: thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam (Vắng mặt).

5. Anh Trần Anh N, sinh năm 2003; trú tại: ấp P, xã T, huyện C, TP . (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ, ngày 06/01/2024, do không có xe để đi lại, Ưông Hoàng L rủ Lê Xuân P đi tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt thì P đồng ý. L chuẩn bị 01 bộ đồ án hình chữ L, đầu đoản hình đẹp bằng kim loại bỏ trong túi quần, còn P điều khiển xe gắn máy hiệu Vario, màu trắng biển số 47D1-594.73 chở L đến trung tâm thương mại A1, địa chỉ số C T, phường S, quận T. Tại đây, P và L tìm xe gắn máy sơ hở trong các bãi xe của Trung tâm thương mại. Khi đến trước bãi xe công số 10 thì L nói P dừng xe để L đi bộ vào tìm xe gắn máy sơ hở để chiếm đoạt. Lúc này L rút 01 cây đoản đã chuẩn bị trước rồi đi bộ vào bãi xe còn P đứng đợi ở ngoài với mục đích cảnh giới cho L, khi L bị phát hiện thì hỗ trợ L tẩu thoát. Tại bãi xe, L thấy 01 xe gắn máy hiệu Exciter 150, màu đỏ - đen, biển số 92D1-670.03 của anh Lê Trường A, xe không khóa cổ, không có ai trông coi, nên L đã dùng bộ đồ án bẻ khóa xe gắn máy trên. Sau đó, L điều khiển xe gắn máy vừa chiếm đoạt được, chạy theo lối xe dành cho khách vào gửi xe tại trung tâm thương mại, khi tới gần chốt kiểm soát xe tại công số 10 do chị Ngô Thị Diễm M là nhân viên trực chốt, L tăng ga, nhanh chóng vượt qua chốt kiểm soát

xe, khiến chị M bất ngờ, không kịp ngăn cản, chỉ kịp la lớn “*Anh ơi chưa đưa thể!*”. Sau đó, chị M đã báo cho trung tâm quản lý bãi xe về sự việc.

Lúc này, P thấy L điều khiển xe gắn máy hiệu Exciter 150 chạy ra khỏi bãi xe, nên đi theo sau một đoạn rồi P điều khiển xe về nhà tại số A Hồ V, phường B, quận B, còn L điều khiển xe gắn máy hiệu Exciter 150, màu đỏ - đen, biển số 92D1-670.03 chạy về nhà tại địa chỉ A đường B, phường B, quận B. Trên đường đi, L đã vứt bỏ bộ đồ án (không rõ địa điểm). Sau đó, L điện thoại nói cho P xe gắn máy chiếm đoạt được không bán mà giữ để đi lại thì P đồng ý. Sau đó, L thay biển số 92D1-670.03 thành biển số 59L4-855.26

Đến ngày 13/01/2024, L đem xe đến cửa hàng sửa xe của ông Đỗ Tấn N1 tại B T, phường T, Quận G để sơn lại xe gắn máy hiệu Exciter 150, màu đỏ - đen thành màu bạc - đen.

Ngày 06/3/2024, Ông Hoàng L, Lê Xuân P được Công an phường S, quận T mời làm việc, đồng thời thu giữ trong người Ông Hoàng Lâm 01 gói nylon, bên trong chứa tinh thể không màu, nghi là ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Ông Hoàng L, Lê Xuân P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên. Ngoài ra, Ông Hoàng L và Lê Xuân P còn khai nhận trước đó vào khoảng 19 giờ 50 phút, ngày 21/10/2023, do đang nợ tiền tại nơi làm việc, Ông Hoàng L đã rủ Lê Xuân P đi tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt, bán lấy tiền để L trả nợ thì P đồng ý. Sau đó, P điều khiển xe gắn máy hiệu Vario, màu trắng biển số 47D1-594.73 chở L qua nhiều tuyến đường, đến khoảng 20 giờ 10 phút, cùng ngày, L và P đi đến bãi xe BC của trung tâm thương mại A1, địa chỉ số C T, phường S, quận T, tại đây L nhìn thấy xe gắn máy hiệu AirBlade, màu đỏ - đen, biển số 70F1-694.44, trên xe cắm sẵn chìa khóa, nên L đã chỉ cho P biết. Lúc này, cả hai xuống xe, L đứng cạnh giới còn P đi lại xe gắn máy trên, quan sát không thấy bảo vệ, P bấm mở cốp xe thì phát hiện trong cốp xe có sẵn thẻ giữ xe của bãi xe trung tâm thương mại, nên P đã lấy thẻ xe, điều khiển xe chạy đi. Thấy P điều khiển xe ra khỏi cổng số 4 trung tâm thương mại, L cũng điều khiển xe chạy theo sau. Khi cả hai đến đường N, phường B, quận B, P giao xe gắn máy hiệu AirBlade, màu đỏ - đen, biển số 70F1-694.44 cho L, còn P điều khiển xe gắn máy hiệu Vario, màu trắng biển số 47D1-594.73 chạy về nhà. Sau đó, L lên mạng xã hội Facebook, rao bán xe thì có 01 nam thanh niên không rõ lai lịch hẹn mua xe tại chân cầu vượt Q, với giá 3.000.000 đồng thì L đồng ý. Sau khi bán xe xong, L nói cho P giữ lại tiền để trả nợ thì P đồng ý.

Quá trình điều tra, chủ sở hữu xe gắn máy hiệu AirBlade, màu đỏ - đen, biển số 70F1-694.44 không đến trình báo, không cung cấp thông tin, đặc điểm xe gắn máy trên, Cơ quan điều tra đã thông báo tìm tuy nhiên không có kết quả.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, Ông Hoàng L còn có hành vi tàng trữ 01 gói nylon, bên trong chứa tinh thể không màu, nghi là ma túy, qua làm việc,

L khai nhận vào ngày 04/3/2024, do nghiện ma túy, Uông Hoàng L đã đến khu vực chợ Đ để mua 200.000 đồng ma túy từ đối tượng tên T1 (không rõ lai lịch) để sử dụng.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 1231/KL-HĐĐGTS ngày 03/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận T, kết luận:

- Thời điểm định giá ngày 21/10/2023, 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda loại AirBlade, biển kiểm soát 70F1-694.44, số máy và số khung không rõ, đã qua sử dụng (chưa thu hồi được, chưa xác định được người bị hại), kết luận không xác định giá trị do không rõ năm sản xuất.

- Thời điểm định giá ngày 06/01/2024, 01 xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha loại Exciter, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 92D1-670.03, số máy: G3D4E856778; số khung: RLCUG1010JY090350, đã qua sử dụng, kết luận trị giá 23.000.000 đồng (Bút lục 71,72).

Theo Bản kết luận giám định số 3253/KL-KTHS, ngày 26/4/2023 của Phòng K1 Công an Thành phố T4, kết luận:

Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6629 g (không phải sáu sáu hai chín gam), loại Methamphetamine (Bút lục 48).

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe gắn máy hiệu AirBlade, màu đỏ - đen, biển số 70F1-694.44 là xe gắn máy Uông Hoàng L và Lê Xuân P chiếm đoạt được tại bãi xe BC của Trung tâm thương mại A1, địa chỉ số C T, phường S, quận T.

- 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter, biển số 92D1-670.03, số máy: G3D4E856778; số khung: RLCUG1010JY090350.

- 01 biển số 59L1-855.26.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Vario 125, màu trắng, biển số 47D1-594.73, số máy: JMD1E1020587; số khung MH1JMD114NK020362.

- 01 gói nylon, bên trong chứa tinh thể không màu. Đây là ma túy thu giữ được của Uông Hoàng L.

- 01 áo thun ngắn tay, màu đen; 01 áo thun ngắn tay, màu trắng; 01 quần jeans lửng, màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu xám. Đây là trang phục Uông Hoàng L mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A14, có số IMEI 1: 357368580699551; IMEI 2: 357497680699557. Đây là điện thoại của Uông Hoàng L sử dụng để liên lạc với Lê Xuân P thực hiện hành vi phạm tội.

Về dân sự:

- Anh Lê Trường A đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu gì khác (Bút lục số 139, 140).

Tại bản Cáo trạng số: 203/CT-VKSQ.TP ngày 28 tháng 08 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . truy tố bị cáo Uông Hoàng L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội: “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Truy tố bị

cáo Lê Xuân P về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa:

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017);

- Xử phạt: bị cáo Ưông Hoàng L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội: “*Cướp giật tài sản*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017);

- Xử phạt: bị cáo Lê Xuân P từ 02 năm đến 03 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Ưông Hoàng L, Lê Xuân P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người bị hại và phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 20 giờ, ngày 06/01/2024, Ưông Hoàng L và Lê Xuân P, lợi dụng sơ hở của bãi xe công số 10 Trung tâm thương mại A1, tại địa chỉ số C T, phường S, quận T, TP . để thực hiện hành vi cướp giật 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, biển số 92D1-670.03 trị giá 23.000.000 đồng của anh Lê Trường A thì bị bắt.

Ngoài ra, Ưông Hoàng L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,6629 g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine để sử dụng.

Vì vậy, Cáo trạng số: 203/CT-VKSQ.TP ngày 28 tháng 08 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, TP . truy tố bị cáo Ưông Hoàng L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và tội: “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Truy tố bị cáo Lê Xuân P về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến các chính sách, quy định của Nhà nước trong việc quản lý, cất giữ chất ma túy. Xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đều là những người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và chiếm đoạt tài sản, nhưng các bị cáo lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ các bị cáo xem thường pháp luật. Do đó, cần thiết xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả do các bị cáo gây ra để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn vì giữa các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc và câu kết chặt chẽ. Để có cơ sở lượng hình, Hội đồng xét xử phân tích vai trò tham gia của các bị cáo trong vụ án, cụ thể như sau:

- *Đối với bị cáo Ông Hoàng L*: là rủ rê lôi kéo đồng bọn tham gia thực hiện tội phạm. Bị cáo là người chuẩn bị công cụ dụng cụ để bẻ khóa xe và là người thực hành trong vụ án. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,6629g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

- *Đối với bị cáo Lê Xuân P*: khi được L rủ rê thực hiện tội phạm, bị cáo đã đồng ý ngay. Vai trò tham gia của bị cáo trong vụ án là người cảnh giới cho đồng bọn thực hiện tội phạm.

[5] Tình tiết tăng nặng: không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; tài sản đã được thu hồi và trao trả cho chủ sở hữu, nên hành vi phạm tội của các bị cáo gây thiệt hại không lớn. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017).

[7] Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo Ông Hoàng L trong trường hợp phạm nhiều tội. Buộc bị cáo Ông Hoàng L phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là phù hợp.

[8] - *Đối với, đối tượng T1 bán ma túy cho Ông Hoàng L*, do L không biết rõ nhân thân lai lịch nên chưa làm việc được. Cơ quan điều tra đang tiến hành xác minh, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

- *Đối với, hành vi trộm cắp tài sản do Ông Hoàng L và Lê Xuân P thực hiện vào ngày 21/10/2023*, do tài sản chưa thu hồi được, đồng thời chủ sở hữu tài sản không trình báo vụ việc, không cung cấp đặc điểm của xe nên không định giá được tài sản làm cơ sở để xử lý L và P đối với hành vi trên. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục thông báo truy tìm bị hại, khi nào tìm được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[9] *Về trách nhiệm dân sự*: anh Lê Trường A đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu gì khác. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] *Về xử lý vật chứng*:

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu AirBlade, màu đỏ - đen, biển số 70F1-694.44 là xe gắn máy Ưông Hoàng L và Lê Xuân P chiếm đoạt được tại bãi xe BC của Trung tâm thương mại A1, địa chỉ số C T, phường S, quận T, hiện nay chưa thu hồi được. Trong quá trình điều tra, không có bị hại nào đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T để trình báo vụ việc. Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, TP . tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định.

Tiến hành xác minh biển số 70F1-694.44, được biết đây là biển số xe gắn máy hiệu Honda Wave, màu xanh – bạc – đen, do chị Nguyễn Thị Huỳnh Lê đứng T2 chủ sở hữu, qua làm việc chị L3 cho biết xe trên chị Lê M1 vào khoảng tháng 6/2019 với giá 20.000.000 đồng, sau đó do không có nhu cầu sử dụng nên chị L3 đã bán xe gắn máy trên cho anh Đặng Minh T, ngụ tại B Hồ V, Tổ A, Ấp P, xã T, huyện C.

Làm việc với anh Đặng Minh T, được biết sau khi mua xe từ chị L3, đến khoảng tháng 11/2019, xe gắn máy trên bị kẻ gian trộm mất trước số C Hồ V, Ấp C, xã T, huyện C. Sau khi sự việc xảy ra do bận công việc nên anh T không đi trình báo công an. Quá trình làm việc anh T không có yêu cầu gì. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe máy hiệu Yamaha Exciter, biển số 92D1-670.03, số máy: G3D4E856778; số khung: RLCUG1010JY090350, qua xác minh, xe gắn máy trên do anh Đinh Văn K, ngụ tại thôn N, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam, đứng tên chủ sở hữu. Quá trình điều tra, anh K đã ủy quyền cho anh Lê Trường A, ngụ tại căn hộ A chung cư G, Đường số A, phường B, quận B để làm việc với Cơ quan điều tra. Qua làm việc, anh Lê Trường A cho biết xe gắn máy trên mua vào năm 2019 với giá 52.000.000 đồng, do chưa đủ điều kiện đăng ký quyền sở hữu xe nên anh A đã nhờ anh Đinh Văn K (là anh rể) đứng tên chủ sở hữu. Xe gắn máy trên anh A sử dụng để đi lại sau đó đến ngày 06/01/2024 thì bị chiếm đoạt tại bãi xe số 10 Trung tâm thương mại A1, tại địa chỉ số C T, phường S, quận T. Ngày 26/6/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại xe gắn máy trên cho anh Lê Trường A (Bút lục 78) là phù hợp.

- Đối với 01 biển số 59L1-855.26. Qua xác minh biển số xe trên là của xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter, màu đỏ - đen – trắng do anh Trần Anh N đứng tên chủ sở hữu, xe gắn máy trên do anh N mua từ tháng 8/2022 với giá 40.000.000 đồng. Đến ngày 04/11/2023, xe bị trộm tại bãi xe siêu thị L5 số 20, C, Phường A, quận T, do nghĩ không tìm được xe, đồng thời được Công ty bảo vệ bãi xe của siêu thị L5 bồi thường số tiền 30.000.000 đồng nên anh N không đi trình báo công an. Hiện nay, anh N không có yêu cầu gì đối với biển số xe trên. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Honda Vario 125, màu trắng, biển số 47D1-594.73, số máy: JMD1E1020587; số khung MH1JMD114NK020362. Qua xác minh, xe gắn máy trên do Lê Xuân P đứng tên chủ sở hữu. Đây là phương tiện Ưông Hoàng L và Lê Xuân P sử dụng thực hiện hành vi phạm tội. Cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 gói nylon, bên trong chứa tinh thể không màu. Đây là ma túy thu giữ được của Ưông Hoàng L. Cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 áo thun ngắn tay, màu đen; 01 áo thun ngắn tay, màu trắng; 01 quần jeans lửng, màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu xám. Đây là trang phục

Uông Hoàng Lâm mặc khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Xét không còn giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A14, có số IMEI 1: 357368580699551; IMEI 2: 357497680699557. Đây là điện thoại của Uông Hoàng L sử dụng để liên lạc với Lê Xuân P thực hiện hành vi phạm tội. Nên cần tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[11] Án phí: Các Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] *Tuyên bố*: bị cáo Uông Hoàng L phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội: "*Cướp giật tài sản*". Bị cáo Lê Xuân P phạm tội: "*Cướp giật tài sản*".

[2] *Áp dụng*: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] *Xử phạt*: bị cáo Uông Hoàng L 02 năm tù về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

[4] *Áp dụng*: khoản 1 Điều 171; điểm s,h khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] *Xử phạt*: bị cáo Uông Hoàng L 02 năm 06 tháng tù về tội: "*Cướp giật tài sản*".

[6] *Áp dụng*: Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Buộc bị cáo Uông Hoàng L phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là: 04 (Bốn) năm 06 (S) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 10/03/2024.

[7] *Áp dụng*: khoản 1 Điều 171; điểm s,h khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] *Xử phạt*: bị cáo Lê Xuân P 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 17/06/2024.

[9] *Xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T, TP . tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định đối với: 01 xe gắn máy hiệu AirBlade, màu đỏ - đen.

- *Tịch thu tiêu hủy*: 01 biển số 70F1-694.44; 01 biển số 59L1-855.26; 01 gói nylon, bên trong chứa tinh thể không màu. Đây là ma túy thu giữ được của Uông Hoàng L; 01 áo thun ngắn tay, màu đen; 01 áo thun ngắn tay, màu trắng; 01 quần jeans lửng, màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu xám.

- *Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước*: 01 xe gắn máy hiệu Honda Vario 125, màu trắng, biển số 47D1-594.73, số máy: JMD1E1020587; số khung MH1JMD114NK020362; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A14, có số IMEI 1: 357368580699551; IMEI 2: 357497680699557.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng số 146/LNK-ĐTTH ngày 18/6/2024 của Đội Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an quận T.

[10] *Về án phí*: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc các bị cáo Ông Hoàng L, Lê Xuân P. Mỗi bị cáo phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[11] *Về quyền kháng cáo*: các bị cáo Ông Hoàng L, Lê Xuân P có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q.Tân Phú;
- THADS Q. Tân Phú;
- Công an Q.Tân Phú;
- CATP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành